

Số: /BC-ĐHTN

Đắk Lắk, ngày tháng 9 năm 2021

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Tổng kết năm học 2020 - 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2021 - 2022

PHẦN THỨ NHẤT

TỔNG KẾT NĂM HỌC 2020 - 2021

I. Đặc điểm tình hình

Năm học 2020 - 2021, có vai trò rất quan trọng, là năm học đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII với khai nhiều chủ trương chính sách mới.

Ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII, tiếp tục thực hiện cuộc vận động lớn của Đảng “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tiếp tục “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”, triển khai cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “**Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập**”.

Năm học triển khai Luật Giáo dục năm 2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học, tập trung thực hiện 9 nhóm nhiệm vụ chủ yếu và 5 giải pháp cơ bản.

Đây là năm học tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XII nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Trường Đại học Tây Nguyên... đồng thời, cũng là năm học chịu nhiều tác động từ diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, ảnh hưởng lớn đến thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn...

Trong bối cảnh đó, Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Hội đồng trường đã tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm của Nhà trường.

II. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học

1. Công tác chính trị tư tưởng

Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Hội đồng trường đã chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến viên chức người lao động (VCNLD): học tập, nghiên cứu các chuyên đề của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và các Nghị quyết Trung ương, chuyên đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”... Đặc biệt là đã tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ XII (nhiệm kỳ 2020 - 2025).

2. Công tác tổ chức, chế độ chính sách, bảo vệ nội bộ

2.1. Công tác tổ chức

Tính đến ngày 30/6/2021, tổng số VCNLD là 655 người (nữ 383), trong đó có 432 cán bộ giảng dạy. Cơ cấu gồm 01 Giáo sư, 17 Phó giáo sư, 70 tiến sĩ, 300 thạc sĩ, 18 giảng viên cao cấp, 140 giảng viên chính, 03 bác sĩ chuyên khoa II và 83 bác sĩ chuyên khoa I. Số VCNLD người đồng bào dân tộc thiểu số là 26 người.

Số VCNLD hợp đồng với các đơn vị tự chủ tài chính của Trường (Bệnh viện, Viện Công nghệ sinh học, Trường Mầm non 11/11) là 66 người.

Trong năm học 2020 - 2021, Nhà trường đã tuyển dụng mới 06 VCNLD.

Trong quá trình quản lý, điều hành thực hiện tự chủ, thường xuyên đổi mới công tác quản lý, phân công, phân cấp quản lý hợp lý giữa Ban Giám hiệu và các phòng, ban,

khoa trong Nhà trường để nâng cao hiệu quả điều hành. Quy định chi tiết chức năng, nhiệm vụ, sự phối hợp công tác của các đơn vị, đoàn thể trong toàn Trường và cụ thể hóa nhiệm vụ, chế độ làm việc, quyền hạn của giảng viên, chuyên viên.

Nhà trường đã xây dựng và trình Hội đồng trường ban hành “Quy định về tuyển dụng viên chức”, “Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên, giáo viên của Trường Đại học Tây Nguyên”, “Quyết định về việc thực hiện chính sách thu hút nhân lực đối với giảng viên được tuyển dụng mới tại Trường đại học Tây Nguyên giai đoạn 2020 – 2023”; “Quy định quyết định, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên”, “Quy định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, điều chuyển viên chức giữ chức vụ quản lý của Trường Đại học Tây Nguyên”.

Tổng số VCNLĐ được cử đi học cao học, nghiên cứu sinh là 29: trong nước là 23 (thạc sỹ 14 và tiến sỹ 09), nước ngoài 06 (thạc sỹ 01, tiến sỹ 03 và sau tiến sỹ 02). Tổng số VCNLĐ đã bảo vệ thành công luận văn, luận án là 28: trong nước là 18 (thạc sỹ 12 và tiến sỹ 06), nước ngoài 10 (thạc sỹ 03, tiến sỹ 07).

Năm học 2020 - 2021, có tổng số 188 lượt VCNLĐ được đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ (trong đó 03 viên chức học cao cấp chính trị, bồi dưỡng chuyên môn 07, bồi dưỡng ngắn hạn 21, tập huấn, hội thảo, học tập kinh nghiệm 128). Nhà trường phối hợp tổ chức 2 lớp bồi dưỡng, chuẩn hoá cho cán bộ cấp Bộ môn, phòng, khoa: Lớp “Trung cấp lý luận chính trị” có 69 viên chức tham gia; lớp “Bồi dưỡng cán bộ quản lý khoa phòng trường đại học, cao đẳng” có 164 viên chức tham gia.

Đội ngũ VCNLĐ ở các Viện, Trung tâm và các phòng cũng được Nhà trường tạo điều kiện đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, chuẩn hóa. Trong năm học số giảng viên và chuyên viên được thăng hạng là 40 (37 giảng viên chính và 3 chuyên viên chính), thăng hạng của giáo viên Trung học phổ thông từ hạng III lên hạng II là 05 người.

Triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc “Lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên” và tiếp tục triển khai “Lấy ý kiến người học với các phòng chức năng” liên quan.

Trong năm học, Nhà trường đã bầu Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020 - 2025, kiện toàn Ban Giám hiệu: bổ nhiệm lại 1 Phó Hiệu trưởng và bổ nhiệm mới 1 Phó Hiệu trưởng. Tiếp tục công tác kiện toàn tổ chức ở các đơn vị, thực hiện công tác sáp nhập một số bộ môn, tổ cho phù hợp... nâng cao năng lực hoạt động, qua đó nâng cao chất lượng đào tạo.

2.2. Về chế độ chính sách

Trong năm học, Trường đã thực hiện tốt công tác đánh giá xếp loại viên chức làm cơ sở cho việc chi lương tăng thêm. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội quy, quy chế của Nhà trường... chấn chỉnh kịp thời với các đơn vị, VCNLĐ và HSSV.

Lấy ý kiến của VCNLĐ và các đơn vị điều chỉnh “Quy chế chi tiêu nội bộ”, những điểm mới trong có lợi hơn cho người lao động so với năm học trước: chi cho VCNLĐ ngành Y, kinh phí thu hút giảng viên có trình độ cao.

Bám sát các văn bản của Chính phủ, Nhà trường đã tiến hành rà soát, điều chỉnh, sửa đổi và ban hành Quyết định số 876/QĐ-ĐHTN về việc ban hành “Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức và người lao động” của Trường Đại học Tây Nguyên. Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức và người lao động năm học 2020 -2021, cụ thể: Tổng số VC & NLĐ đủ điều kiện đánh giá, xếp loại 641 người, trong đó Xuất sắc 270 (42.12%), Hoàn thành Tốt nhiệm vụ 346 (53.98%), Hoàn thành nhiệm vụ là 20 (3.12%) và Không hoàn thành nhiệm vụ là 03 (0.47%), không xét 2 (0.31%) do mới về Trường.

Nhà trường đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, trợ cấp khó khăn, phụ cấp cho VCNLĐ: giải quyết chế độ độc hại cho 160 VCNLĐ với gần 54,0 triệu đồng và chế độ bảo hộ lao động cho 293 VCNLĐ với gần 84,0 triệu đồng. Tính và chi trả thâm niên nhà giáo cho 379 giảng viên ở các đơn vị đúng đối tượng. Trong năm học, có 219 VCNLĐ được nâng lương (nâng lương thường xuyên 169 người, nâng lương trước thời hạn 29 người và nâng lương vượt khung 21 người). Đã giải quyết chế độ hưu cho 11 VCNLĐ, chấm dứt hợp đồng lao động với 24 VCNLĐ theo đúng quy định của Nhà nước.

Đã phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức tiêm vắc xin bạch hầu, tiêm vắc xin Covid-19 đủ 2 mũi cho 100% VCNLĐ đảm bảo an toàn.

2.3. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ

Nhà trường luôn chú trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thu thập thông tin được tổ chức tốt với sự tham gia của nhiều đơn vị: phòng HCTH (Tổ Bảo vệ), phòng TCCB, phòng Thanh tra Pháp chế và phản ánh của VCNLĐ, HSSV... Các thông tin được xác minh, xử lý kịp thời không để ảnh hưởng đến an ninh chính trị của Nhà trường.

Việc đảm bảo bí mật Nhà nước được thực hiện đúng quy định, công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào được thực hiện nghiêm túc. Thực hiện nghiêm Luật phòng chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 5629/BGDĐT-TCCB ngày 25/12/2020 về việc kê khai tài sản, thu nhập, Năm 2020 trường Đại học Tây Nguyên có 65/65 trường hợp kê khai tài sản, thu nhập (tỷ lệ 100%).

3. Công tác tuyển sinh, đào tạo và đảm bảo chất lượng giáo dục

3.1. Công tác tuyển sinh

Nhiệm vụ tuyển sinh hằng năm luôn được Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường quan tâm, chỉ đạo sát sao, triển khai thực hiện nghiêm túc theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác tuyển sinh: Xây dựng đề án tuyển sinh, tổ chức triển khai và kiểm tra giám sát thực hiện.

Nhà trường đã thành lập Bộ phận tuyển sinh chuyên trách gồm 5 thành viên, thực hiện nhiệm vụ tư vấn tuyển sinh với nhiều hình thức: tư vấn trực tiếp tại Trường THPT và tư vấn tại văn phòng của Nhà trường; tư vấn online... Phối hợp với báo Tuổi Trẻ tổ chức tư vấn tại Trường Đại học Tây Nguyên.

Bộ phận Tư vấn tuyển sinh đã tư vấn cho học sinh các trường THPT trong và ngoài tỉnh thuộc vùng sâu vùng xa: tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Gia Lai 40 trường và Đắk Nông 29 trường. Số lượt livestream là 02, đã phát 25.000 tờ giới thiệu tuyển sinh và 10.000 đơn xét tuyển. Kết quả tuyển sinh năm 2020 cụ thể như sau: hệ đại học 2.207 (chính quy được 1.906 sinh viên, vừa làm vừa học 301 học viên), đào tạo sau đại học được 160 học viên (tiên sĩ 7, thạc sĩ 136 và chuyên khoa I là 23), Trường THPTTH Cao Nguyên tuyển 214 học sinh và Trường Mầm non 11/11 lần đầu tiên tuyển sinh với tổng số cháu là 182.

Năm học 2020 - 2021, nhóm STEM tổ chức hoạt động Tư vấn tuyển sinh, hướng nghiệp, tham quan và trải nghiệm STEM cho 9 đoàn với 2.492 học sinh của các trường THPT trên địa bàn tỉnh tham gia.

3.2. Công tác đào tạo

3.2.1. Đào tạo đại học

Đào tạo đại học tập trung vào công tác quản lý đào tạo: rà soát đội ngũ cán bộ giảng dạy; công tác ra đề thi, tổ chức thi, quản lý bài thi, chấm thi; điều chỉnh việc đánh giá điểm bộ phận cho phù hợp.

Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo: đổi mới phương pháp giảng dạy, phát huy tính chủ động của HSSV trong học tập, đào tạo theo hướng gắn với nhu cầu xã hội, đáp ứng nguồn nhân lực; củng cố nâng cao chất lượng đào tạo các ngành hiện có, xây dựng các đề án mở thêm ngành học mới phù hợp.

Nhà trường đã chỉ đạo hoàn thành rà soát, cập nhật chương trình đào tạo đại học (chuẩn đầu ra) cho tất cả các ngành. Chỉ đạo và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc dạy và học trên giảng đường, phòng thí nghiệm; kiểm tra việc thực tập, thực tế của sinh viên ở các cơ sở/đơn vị ngoài trường và thực tập lâm sàng ở các bệnh viện nhằm đảm bảo kế hoạch, quy chế đào tạo. Đầu tư cơ sở vật chất phục vụ thực hành, thực tập, thực hiện chuyên đề, khóa luận.

Bám sát các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Nhà trường đã tiến hành rà soát, điều chỉnh, sửa đổi và ban hành “Quy chế tuyển sinh vừa làm vừa học”, “Quy định đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn”, “Quy định biên soạn, lựa chọn, thẩm định, phát hành, duyệt và sử dụng giáo trình, sách”, “Quy chế đào tạo trình độ đại học theo tín chỉ”.

Tiến hành rà soát đánh giá toàn diện và tổ chức biên soạn giáo trình giảng dạy, mua sắm đảm bảo đủ về giáo trình cho tất cả các môn học chính, chuyên ngành của trường. Công tác viết giáo trình, tài liệu tham khảo phục vụ cho giảng dạy và học tập tiếp tục được ưu tiên đầu tư. Số sách tham khảo, giáo trình đăng ký trong năm học là 51, số đã duyệt đề cương là 29, số đã nghiệm thu được 3.

Năm học 2020 - 2021, Nhà trường tổ chức đào tạo 36 chuyên ngành đại học; 08 chương trình cao đẳng hệ chính quy, liên thông từ cao đẳng lên có 9 ngành hệ vừa làm vừa học và 9 chuyên ngành chính quy. Hệ VLVH có 19 ngành tuyển sinh, số ngành đào tạo 13, liên thông từ cao đẳng lên đại học 19, liên thông từ trung cấp lên đại học 10 và đào tạo văn bằng 2 là 8 ngành.

Trước tình hình dịch Covid - 19 diễn biến phức tạp, Nhà trường đã điều chỉnh kế hoạch học, đi thực tế, lâm sàng của sinh viên các ngành, các khóa nhiều lần cho phù hợp. Kế hoạch đào tạo năm học và thi đã phải kéo dài đến cuối tháng 9/2021. Kết quả học tập của sinh viên hệ chính quy năm học 2020 - 2021 thể hiện qua bảng 1:

Bảng 1. Kết quả học tập của sinh viên hệ chính quy năm học 2020 - 2021

Các đơn vị	Tổng số	Xuất sắc		Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu, kém	
		Sinh viên	Tỷ lệ (%)	Sinh viên	Tỷ lệ (%)	Sinh viên	Tỷ lệ (%)	Sinh viên	Tỷ lệ (%)	Sinh viên	Tỷ lệ (%)
Y Dược	2.996	116	3,87	430	14,35	1.016	33,91	729	24,33	705	23,53
Nông lâm nghiệp	410	30	7,32	38	9,27	80	19,51	40	9,76	222	54,15
Kinh tế	1.675	121	7,22	119	7,10	361	21,55	277	16,54	797	47,58
Sư phạm	795	87	10,94	107	13,46	213	26,79	165	20,75	223	28,05
Lý luận chính trị	96	12	12,50	15	15,63	17	17,71	13	13,54	39	40,63
Ngoại ngữ	663	14	2,11	54	8,14	196	29,56	162	24,43	237	35,75
Chăn nuôi – Thú y	472	30	6,36	30	6,36	88	18,64	63	13,35	261	55,30
Khoa KHTNCN	500	52	10,40	56	11,20	105	21,00	94	18,80	193	38,60
Tổng	7.607	462	6,07	849	11,16	2.076	27,29	1.543	20,28	2.677	35,19

Kết quả tốt nghiệp của sinh viên hệ chính quy trình độ đại học thể hiện qua bảng 2:

Bảng 2. Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp

TT	Khoa	Tổng số	Tốt nghiệp		Chưa tốt nghiệp	
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Y Dược	579	422	72,9	157	27,1
2	Nông lâm nghiệp	102	22	21,6	80	78,4
3	Kinh tế	280	100	35,7	180	64,3
4	Sư phạm	149	61	40,9	88	59,1
5	Lý luận chính trị	27	4	14,8	23	85,2
6	Ngoại ngữ	120	45	37,5	75	62,5
7	Chăn nuôi – Thú y (dự kiến)	60	21	35	39	65
8	Khoa học Tự nhiên và công nghệ	138	34	42,6	104	75,4
Tổng		1.455	709	48,73	746	51,27

3.2.2. Đào tạo sau đại học

Năm học 2020 - 2021, công tác đào tạo sau đại học tiếp tục phát huy được vai trò của các Bộ môn, Khoa và các đơn vị liên quan.

Cập nhật chương trình đào tạo cho 17 ngành: số ngành đào tạo sau đại học hiện nay tại Trường là 5 chuyên ngành Tiến sĩ, 11 chuyên ngành thạc sĩ và 1 chuyên khoa I.

Chỉ tiêu tuyển sinh là 331 (tiến sĩ 25, thạc sĩ 266 và chuyên khoa I là 40), năm học 2020 - 2021 của Trường được tuyển 160 học viên (tiến sĩ 7, thạc sĩ 136 và chuyên khoa I là 23), tổng số học viên đang học các chuyên ngành đào tạo của Trường là 361, số học viên liên kết đào tạo là 35. Tổ chức bảo vệ luận văn và thi tốt nghiệp cho 172 học viên (trong đó có 155 thạc sĩ và 17 Chuyên khoa I).

3.2.3. Đào tạo ngắn hạn

Năm học 2020 - 2021, Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh đã tổ chức đào tạo cho 3.198 học sinh sinh viên (trong đó có 1.453 sinh viên thuộc trường Đại học Tây Nguyên, 975 sinh viên liên kết với các trường và 770 học sinh). Đã ra quyết định cấp chứng chỉ cho 1.743 học viên.

Khoa Sư phạm mở 02 lớp chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp tại 2 địa điểm (Krông Năng và Bảo Lộc) với 158 học viên. Trung tâm KHXH&NV Tây Nguyên đã tổ chức 03 lớp bồi dưỡng thăng hạng giảng viên cho 62 giảng viên, tiếp tục chiêu sinh đào tạo bồi dưỡng thăng hạng giảng viên hạng II và hạng III và tuyển sinh cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số (4 thứ tiếng).

Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học tổ chức bồi dưỡng tiếng Anh bậc 3 cho 154 học viên. Có 2.669 học viên dự thi tiếng Anh bậc 3; có 83 học viên thi tiếng Anh bậc 2 và 1.809 học viên thi Tin học. Trung tâm đã cấp chứng nhận 1.562 tiếng Anh bậc 3; 57 chứng nhận tiếng Anh bậc 2 và 1.570 chứng chỉ Tin học ứng dụng trình độ cơ bản. Trường Đại học Tây Nguyên đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận và cho phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ tiếng Anh 6 bậc theo khung năng lực Việt Nam.

Việc cấp chứng chỉ ngoại ngữ đang có những điều chỉnh thay đổi từ Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc cấp chứng chỉ và chứng nhận, dẫn đến một số điều chỉnh trong việc tổ chức học và thi cũng như xét tốt nghiệp cho sinh viên.

3.2.4. Giáo dục trung học phổ thông

Năm học 2020 - 2021, trường THPT thực hành Cao Nguyên có 18 lớp, tổng số học sinh là 770 (tuyển sinh lớp 10 là 214 em). Tỷ lệ học sinh giỏi đạt 17,92% duy trì được thành tích, tổng tỉ lệ học sinh khá giỏi trong năm học đạt 92,2% cao hơn so với năm học trước. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2021 là 99,61% (có 1 học sinh không tham gia thi).

Thường xuyên theo dõi việc học tập và rèn luyện của học sinh; kiểm tra, xử lý học sinh vi phạm kỷ luật kịp thời, đúng quy chế. Thực hiện tốt nhiệm vụ hướng dẫn sinh viên kiến tập, thực tập sư phạm. Tổ chức thực hiện hướng dẫn 1 đợt kiến tập sư phạm và 1 đợt thực tập sư phạm cho sinh viên các khoa của Trường Đại học Tây Nguyên.

Ngoài các hoạt động chuyên môn (dự giờ, thăm lớp, trao đổi chuyên môn...), trường THPT thực hành Cao Nguyên còn tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu. Kỳ thi Olympic 30/4 tại TP. Hồ Chí Minh đạt 9 huy chương (04 huy chương Bạc, 05 huy chương Đồng), kỳ thi Olympic 10/3 do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk tổ chức đạt 23 huy chương (05 huy chương Vàng, 14 huy chương Bạc, 04 huy chương Đồng), kỳ thi Học sinh giỏi văn hoá do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk tổ chức đạt 17 giải (01 giải Nhì, 07 giải Ba, 09 giải Khuyến khích). Cuộc thi Khoa học kỹ thuật – Khởi nghiệp do Sở GDĐT Đắk Lắk tổ chức: Gồm 03 giải. 01 giải Nhì, 02 giải Ba. Trong Hội khỏe phù đổng cấp tỉnh đạt 01 Huy chương Đồng...

3.3. Công tác đảm bảo chất lượng giáo dục

Phòng Quản lý chất lượng đã giúp Nhà trường thực hiện nghiêm túc đảm bảo chất lượng từ việc kiểm tra, thi hết học phần, xây dựng kế hoạch, quản lý hồ sơ kiểm định chất lượng, tổ chức hoạt động kiểm định, đánh giá trong, đánh giá ngoài.

Nhằm nâng cao chất lượng, Nhà trường đã ban hành “Kế hoạch chiến lược đảm bảo chất lượng giáo dục giai đoạn 2020 - 2027 và tầm nhìn đến 2035”, “Sổ tay đảm bảo chất lượng”, “Quy định khảo sát các bên liên quan của Trường”, tổ chức triển khai thực hiện Rubrics trong dạy học, triển khai thực hiện các hoạt động so chuẩn, đối sánh chất lượng giáo dục, đào tạo của Trường... điều chỉnh điểm bộ phận cho phù hợp đánh giá khách quan, trung thực tăng từ 30% lên 40%.

Tổ chức thi đánh giá 112.107 lượt, trong đó kỳ thi chính là 102.400 và 9.707 lượt trong kỳ thi phụ cho HSSV hệ chính quy, học viên hệ vừa làm vừa học (VLVH), sau đại học... an toàn, đảm bảo đúng quy chế. Tổ chức lấy ý kiến người học đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên với 696 học phần.

Đã ban hành kế hoạch đảm bảo chất lượng giáo dục năm 2021. Trên cơ sở đó, đã cập nhật, bổ sung chương trình đào tạo và triển khai công tác tự đánh giá chương trình đào tạo ở tất cả các khoa, đã hoàn thành báo cáo tự đánh giá năm học 2020 – 2021 cho 6 chương trình đào tạo đại học: Công nghệ thông tin, Giáo dục Mầm non, Kinh tế Nông nghiệp, Kế toán, Ngôn ngữ Anh và Y đa khoa. Hiện đang chuẩn bị đánh giá ngoài (kiểm định chất lượng) 3 chương trình đào tạo đại học: Quản trị Kinh doanh, Giáo dục Tiểu học và Công nghệ Sinh học.

Nhà trường đã xây dựng và ban hành quyết định thành lập “Hệ thống mạng lưới đảm bảo chất lượng giáo dục”, ban hành quyết định “Về việc hướng dẫn quy trình so chuẩn, đối sánh chất lượng giáo dục của Trường đại học Tây Nguyên”.

Nhà trường đã hoàn thành công tác kiểm định, tự đánh giá theo quy định Thông tư 12/2017 và Công văn 768/QLCL-KĐCLGD của Bộ Giáo dục & Đào tạo, được Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Đại học Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận.

Phòng Quản lý chất lượng đã tiến hành khảo sát việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp tại 8 khoa, của 35 ngành với 1.288 em, kết quả tỷ lệ có việc làm đạt 83,0%.

4. Công tác học sinh, sinh viên

Năm học 2020 - 2021, tổng số HSSV toàn trường là 10.103 (trong đó sinh viên hệ chính quy 7.178, hệ vừa làm vừa học là 973 học viên, học sinh 770 và mầm non là 182). Số sinh viên nước ngoài là 14, số HSSV người dân tộc thiểu số trong hệ chính quy là 1.553, chiếm tỷ lệ 21,67%.

Nhà trường triển khai thực hiện các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác quản lý HSSV, giáo dục tư tưởng, văn hoá, hoạt động thể thao và y tế trường học. Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên xây dựng, tổ chức các phong trào học tập, nghiên cứu khoa học (NCKH), tình nguyện vì cộng đồng, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc; hoạt động giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống HIV/AIDS và các loại dịch bệnh trong trường học.

Thực hiện đúng, đầy đủ, thường xuyên các quy chế, quy định, các chế độ chính sách cho HSSV; định kỳ kiểm tra, đánh giá và báo cáo theo quy định. Thực hiện Nghị định 86 của Thủ tướng Chính phủ về miễn giảm học phí cho HSSV. Số HSSV được xét miễn giảm học phí là 870 sinh viên với tổng số tiền gần 4,2 tỷ đồng. Nhà Trường cấp học bổng khuyến khích học tập cho 3.966 sinh viên với tổng giá trị hơn 5,7 tỷ đồng.

Nhà trường đã chủ động trong việc tìm kiếm các học bổng cho sinh viên như AgriBank, MOTO, học bổng Vallet, học bổng Đinh Thiện Lý... cho 248 sinh viên tổng giá trị hơn 918,0 triệu đồng.

Công tác quản lý HSSV đã được đổi mới: Xây dựng phần mềm quản lý HSSV; Nhập thông tin về HSSV trong phần mềm; Xây dựng mối quan hệ giữa HSSV - Nhà trường - Gia đình chặt chẽ; Tăng cường công tác quản lý HSSV ngoài cộng đồng thông qua việc phối hợp với các đơn vị chức năng trong và ngoài Trường (chính quyền địa phương, công an, tổ dân phố, chủ nhà trọ...); Tổ chức đối thoại với HSSV để nắm bắt thông tin và có những điều chỉnh kịp thời trong công tác quản lý HSSV.

Nhà trường đã phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với công an tỉnh, chính quyền địa phương và gia đình HSSV trong công tác quản lý HSSV, đảm bảo an ninh, trật tự trong trường học; kết hợp tốt với công an thành phố Buon Ma Thuột và các phường về công tác quản lý HSSV nội, ngoại trú. Hiện nay có khoảng hơn 6.200 HSSV phải thuê nhà trọ, chủ yếu ở các phường Ea Tam, Tân Thành, Khánh Xuân.

Trong ký túc xá hiện có 978 HSSV ở, đa số là diện chính sách. Công tác quản lý HSSV nội trú đi vào nề nếp, chủ động trong kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở HSSV trong việc chấp hành nội quy ký túc xá, các quy định của Nhà trường... an ninh trật tự được đảm bảo, đảm bảo vệ sinh môi trường, duy trì tốt nội quy “không hút thuốc lá” trong HSSV.

Công tác đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên được thực hiện theo đúng Quy định của Bộ và của Trường. Nhà trường đã có nhiều giải pháp để nâng cao vai trò của Cố vấn học tập trong phối hợp quản lý HSSV.

Tổng số sinh viên bị kỷ luật là 95 (khiển trách 4, cảnh cáo 90 và đình chỉ 01), ít hơn so với năm học trước.

Hoạt động kết nối cộng đồng bước đầu được triển khai đồng bộ ở các đơn vị, Nhà trường đã xây dựng và ban hành quyết định “Quy định đánh giá kết quả các hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng của Trường đại học Tây Nguyên”, ban hành “Kế hoạch kết nối, phục vụ cộng đồng năm học 2020 - 2021”... Tham gia Hội thảo về đánh giá tổng quan về thực trạng hệ sinh thái khởi nghiệp tỉnh do UBND tỉnh Đắk Lắk tổ chức. Tổng hợp và

tuyển chọn ý tưởng, dự án khởi nghiệp của VCNLD và sinh viên tham gia cuộc thi do tỉnh Đắk Lắk và Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

Dự án “Tăng cường năng lực hệ thống giáo dục đại học Việt Nam nhằm hỗ trợ khả năng tìm kiếm việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp và kỹ năng khởi nghiệp V2WORK” đã thành lập mới “Bộ phận quan hệ doanh nghiệp và khởi nghiệp”, hỗ trợ VCNLD và HSSV trong hoạt động khởi nghiệp như “Dự án chế tạo, phát triển và sản xuất kính thiên văn (phản xạ)” của nhóm sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên...

Trong năm học 2020 - 2021, tổ chức Đoàn Thanh niên đã giới thiệu được hơn 30 đề án tham dự cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo, có 01 đề án được trao giải đề án khả thi, giới thiệu 01 đề án tham gia cuộc thi SV’Startup năm 2020. Vận động sinh viên xây dựng các đề án khởi nghiệp năm 2021 đã có 42 đề án đăng ký, trong đó đã phối hợp với Nhà trường để tuyển chọn và gửi đi thi cấp Tỉnh với 08 đề án: 02 đề án của cán bộ, 02 đề án của học sinh và 04 đề án của sinh viên.

5. Hoạt động khoa học và quan hệ quốc tế

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học đáp ứng mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo của các ngành, nhiệm vụ của đơn vị. Giao quyền chủ động cho các đơn vị (phòng) và các khoa (chuyên môn) chủ động xây dựng kế hoạch năm học, tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học: đăng ký, triển khai đề tài, hội thảo, dự án...

Hoàn thành “Quy trình quản lý hoạt động KH&CN các cấp, Quan hệ quốc tế và Tạp chí khoa học”. Hoàn thành thực hiện hướng dẫn đánh giá tình hình thực hiện hoạt động KH&CN 5 năm 2016 - 2020, xây dựng khung kế hoạch KH&CN 5 năm 2021 - 2025 và kế hoạch KH&CN năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Hiện đang triển khai thực hiện 01 Chương trình khoa học và công nghệ cấp Bộ, 01 Dự án tăng cường. 02 đề tài của Quỹ phát triển khoa học công nghệ quốc gia – Nafosted; 10 đề tài cấp Bộ, 05 đề tài cấp tỉnh và 127 đề tài cấp cơ sở (trong đó có 30 đề tài của sinh viên) và một số hợp đồng dịch vụ...với tổng kinh phí hơn 6,0 tỉ đồng.

Đã tiến hành nghiệm thu 1 chương trình khoa học và công nghệ cấp Bộ, 05 đề tài cấp Bộ, 01 đề tài cấp Tỉnh và 57 đề tài cấp cơ sở (trong đó có 44 đề tài của cán bộ và 13 đề tài của sinh viên).

Thực hiện đề án với Khu Nông nghiệp công nghệ cao TP. HCM, ký hợp đồng đề tài Nafosted mới. Bảo vệ thuyết minh Dự án Nghị định thư với Đài Loan tại Bộ Khoa học Công nghệ. Viện Công nghệ sinh học và môi trường: chuyển giao 3 hợp đồng KHKT lĩnh vực nông nghiệp, nghiệm thu 2 chuyên đề của chương trình KH&CN cấp Bộ; chuyển giao công nghệ sản xuất giá thể trồng hoa lan cho Công ty MC; hướng dẫn chăm sóc, chuyển chậu cây giống Citrus theo mô hình USDA; xây dựng bài giảng cho hợp phần chuyển giao công nghệ về xử lý phụ phẩm hồ tiêu, thực hiện các công tác chuẩn bị để mở đào tạo ngắn hạn về Sinh học phân tử.

Đội ngũ giảng viên đã công bố 214 công trình nghiên cứu - bài báo (trong đó có 76 bài đăng trên các tạp chí Quốc tế, 148 bài công bố trên các tạp chí trong nước), đặc biệt có 39 bài báo được Bộ Giáo dục và Đào tạo khen thưởng với tổng kinh phí 123,0 triệu đồng.

Hoàn thành kế hoạch làm việc của Nhà trường với đối tác về hợp tác trong các lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ với các tỉnh Tây Nguyên: Mạng lưới hỗ trợ tìm kiếm việc làm và khởi nghiệp cho sinh viên Việt Nam (VEES-NET), UBND tỉnh Đắk Lắk, UBND tỉnh Kon Tum, UBND tỉnh Đắk Nông.

Hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) và chuyển giao công nghệ, gắn với đào tạo. Trường đã xây dựng chiến lược hợp tác quốc tế với đối tác nước ngoài và đồng thời ký kết và thực hiện hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học với các Trường, các doanh nghiệp:

Trường Đại học Khoa học (TMU-GGS) - Đại học Tokyo Metropolitan (Nhật Bản), Nhà xuất bản Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Trung tâm công nghệ sinh học Đà Nẵng, Viện công nghệ sinh học - Đại học Huế, Trường Đại học Giao thông vận tải, Sở Văn hóa thể thao và du lịch tỉnh Đắk Lắk, Viện KHKTNLN Tây Nguyên.

Tổ chức tập huấn “Sở hữu trí tuệ” cho VCNLĐ, tập huấn “Phương pháp nghiên cứu khoa học trong sinh viên” và “Hội nghị sinh viên NCKH lần thứ II” với chủ đề “Lan tỏa ngọn lửa đam mê và sáng tạo”. Tổ chức Hội thảo tổng kết phát triển bền vững cây sắn tại Đắk Lắk và Tây Nguyên, “Hội nghị Năm học toàn quốc lần thứ III - năm 2021”.

Nhà trường đang triển khai 5 dự án do các tổ chức nước ngoài tài trợ: “Phát triển liên kết chuỗi giá trị để cải thiện hệ thống sản xuất sản quy mô nhỏ ở Việt Nam và Indonesia”, “Nghiên cứu phương pháp sử dụng đa dữ liệu trong bảo tồn đa dạng sinh học tại tỉnh Đắk Nông, Tây Nguyên, Việt Nam” và dự án “Nông nghiệp bền vững – SFARM”, hợp đồng cung cấp dịch vụ “Kiểm soát giun truyền qua đất ở trẻ em tuổi đi học bằng Albendazole dựa vào cộng đồng ở Việt Nam – Cụm ngẫu nhiên có đối chứng (Code-DTH)”. Hiện Nhà trường tham gia mạng lưới Một sức khỏe (VOHUN), đã đưa vào giảng dạy lồng ghép và có nhiều đóng góp cho mạng lưới tại Việt Nam và khu vực.

Hoạt động của các dự án có ý nghĩa thiết thực đối với Nhà trường về công tác đào tạo, nâng cao chất lượng giảng dạy và đội ngũ cán bộ. Đối với địa phương góp phần nâng cao đời sống của người dân, xoá đói, giảm nghèo, kinh tế - xã hội phát triển bền vững.

Tạp chí khoa học của Nhà trường đã có nhiều đổi mới trong quản lý và biên tập: đổi tên thành “Tạp chí khoa học Tây Nguyên”, kiện toàn Ban Biên tập... từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới trong nước và quốc tế.

Sinh viên khoa Khoa học tự nhiên và Công nghệ tham gia thi Olympic Vật lý sinh viên toàn quốc lần thứ XXIII (SphO XXIII) với chủ đề “Vật lý và ứng dụng”, đạt 02 giải nhất thực nghiệm, 03 giải ba thực nghiệm, 02 giải khuyến khích giải bài tập và hạng Ba toàn đoàn (Bằng khen của Hội Vật lý Việt Nam).

6. Công tác tài chính và cơ sở vật chất

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Nhà trường đang xúc tiến đầu tư phát triển khoa Y- Dược tiến đến thành lập Trường đại học Y - Dược (thuộc Trường Đại học Tây Nguyên): tiến hành “Dự án đầu tư xây dựng Giảng đường khoa Y Dược (giai đoạn 1) và các công trình phụ trợ - Trường Đại học Tây Nguyên giai đoạn 2021 - 2025”.

Tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị, sửa chữa nhỏ, cây xanh 1.332,0 triệu đồng. Trang bị cơ sở vật chất hơn 1.670,0 triệu đồng; xây dựng, sửa chữa, chống xuống cấp hơn 121,3 triệu đồng.

Đã hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng công trình “Cải tạo, chống xuống cấp đường nội bộ trước Nhà điều hành trung tâm”, “Hàng rào lưới B40 và phát quang các trục đường quanh Khu thực nghiệm Trường”, “Lát gạch nền sân Trường THPT thực hành Cao Nguyên”, “Trồng cây xanh các khu vực trong Trường”, “Cải tạo, sửa chữa vỉa hè khu vực Thư viện và khu vực Trường Mầm non thực hành 11-11”.

Hiện Nhà trường đang tiến hành các công trình “Hệ thống điện chiếu sáng khu vực Nhà thực nghiệm khoa Nông Lâm, KTX Lào - Campuchia, Trường THPT thực hành Cao Nguyên”, “Kẻ vạch các sân bóng khu thể thao”, “Đổ bê tông móng, lắp đặt thiết bị dụng cụ thể thao ngoài trời”, “Chống thấm các bể nước”, “Lăn sơn nhà học số 6”.

Nhà trường đã xây dựng và ban hành “Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021” và thực hiện tốt chương trình tiết kiệm, chống lãng phí, trong năm qua đã tiết kiệm từ chi thường xuyên, tiết kiệm điện - nước, đấu thầu trang thiết bị, đấu thầu xây dựng, cắt giảm chi phí công... Tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng điện - nước, tiến hành

khoán với các đơn vị làm dịch vụ, chủ động khai thác nguồn nước giếng... các giải pháp đồng bộ trên đã tiết kiệm kinh phí từ ngân sách của Nhà trường trên 10% hàng tháng.

Xây dựng và phát triển thư viện theo hướng hiện đại để từng bước đáp ứng yêu cầu về đào tạo, NCKH... Tổ chức khai thác tốt các nguồn vốn để đầu tư phát triển thư viện theo kế hoạch. Bổ sung tài liệu học tập với tổng kinh phí gần 668,403 triệu đồng, nâng tổng số đầu sách, giáo trình hiện có lên 19.354 đầu/74.533 bản, tổng số vốn tài liệu, giáo trình có: 3.244 đầu/121.061 bản. Năm học 2020 – 2021, thư viện đã cố gắng đổi mới công tác phục vụ, tăng cường công tác giới thiệu tài liệu qua nhiều kênh thông tin, tổng số có 21.043 lượt bạn đọc/36.979 lượt tài liệu.

Trong năm học, Nhà trường đã triển khai các công trình triển khai phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin: Thiết lập cấu hình, tạo mã code, xây dựng modul tích hợp hiện mã code trên thời khóa biểu của Nhà trường. Thiết lập gần 12.000 tài khoản địa chỉ mail cho giảng viên theo tên miền macanbo@ms.ttn.edu.vn và sinh viên theo tên miền masinhvien@sv.ttn.edu.vn. Hỗ trợ giảng viên, sinh viên sử dụng MS Teams trên nền tảng của Microsoft vào dạy và học trực tuyến. Duy trì phần mềm quản lý Hệ thống văn bản và Điều hành của Nhà trường, thiết lập và cấp tài khoản cho trường, phó bộ môn. Xây dựng website tuyển sinh nhằm đáp ứng nhu cầu đăng tải thông tin tuyển sinh của Nhà trường. Xây dựng phần mềm nộp hồ sơ học bạ trực tuyến trên website Trường. Xây dựng phân hệ tra cứu văn bằng chứng chỉ trực tuyến trên Website Trường. Xây dựng mô tả yêu cầu phần mềm quản lý đào tạo và điều hành của Nhà trường.

Trong năm học, có 15.909 lượt sinh viên vào hệ thống đăng ký, với 124.243 học phần được đăng ký. Số sinh viên vào truy cập tra cứu tài liệu khoảng 120 lượt/ngày. Thu thập tin, biên soạn và cập nhật thông báo, thông tin đào tạo - tuyển sinh, văn bản... lên Website của Trường hơn 520 tin.

Công tác quản lý tài chính đã thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách và các quy định khác của Nhà nước. Công tác báo cáo tài chính theo đúng quy định, các nguồn thu đều được phản ánh đầy đủ vào sổ sách kế toán; thanh quyết toán kịp thời, thực hành tiết kiệm trong chi tiêu.

Việc khai thác nguồn vốn ngoài ngân sách Nhà nước cho đầu tư cơ sở vật chất không nhiều, chủ yếu là sử dụng vốn của Trường cho các công trình. Tổ chức quản lý dự án mua sắm thiết bị đúng với các quy định hiện hành.

Thực hiện đúng Quy chế công khai về tài chính theo quy định của Nhà nước; chi trả lương hàng tháng và phụ cấp cho VCNLĐ đúng thời hạn; cung cấp tài chính kịp thời cho các hoạt động của các đơn vị trong toàn trường. Công tác tài chính của Trường được thể hiện trong Quy chế chi tiêu nội bộ; sử dụng kinh phí có hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế và tình hình hoạt động của Nhà trường.

Nhà trường xây dựng kế hoạch phân cấp tự chủ trong phân chia thu nhập tăng thêm, giao về các đơn vị để đánh giá đúng năng lực thực hiện của từng VCNLĐ.

Năm học 2020 - 2021, kinh phí hoạt động của Nhà trường cụ thể như sau:

- Tổng kinh phí thu (kể cả ngân sách Nhà nước cấp) 184.101 triệu đồng.
- Tổng chi 169.487 triệu đồng, chi cho con người 85.124 triệu đồng (tỷ lệ 50,0%), trong đó các khoản thu nhập ngoài lương (phụ cấp, vượt giờ, lương tăng thêm...) là 16.496 triệu đồng.

- Thu nhập tăng thêm đạt 25,3% so với lương cơ bản (hơn năm học trước 1,3%).

Nhà trường cũng phối hợp làm việc với đoàn thẩm định đào tạo của Bộ Giáo dục & Đào tạo, Kiểm toán Nhà nước... về công tác kiểm toán và phê duyệt quyết toán.

7. Công tác hành chính tổng hợp và an ninh trật tự

Để nâng cao hiệu quả công tác hành chính và an ninh trật tự, Nhà trường đã xây dựng và ban hành “Quy định về công tác hành chính và an ninh trật tự”. Trong năm học 2020 - 2021, công tác hành chính ở tất cả các bộ phận của Nhà trường đã được kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh cho hiệu quả, bảo đảm hoạt động của Nhà trường.

Phối hợp các đơn vị chức năng quản lý, theo dõi, việc thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác và kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị trong Trường.

Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, quản lý điện tử.

Công tác hành chính cơ bản đã thực hiện tốt nhiệm vụ: công tác văn thư, lưu trữ thực hiện bảo đảm các hoạt động nhiệm vụ của Nhà trường. Công tác tổng hợp và báo cáo hoàn thành theo đúng các quy định về thời gian, văn bản, chất lượng. Nhiệm vụ văn phòng Hiệu trưởng đã thực hiện tốt nhiệm vụ.

Hoàn thành “Báo cáo triển khai kế hoạch hành động năm 2020”, “Báo cáo bảo vệ bí mật Nhà nước”, báo cáo thống kê văn bản mật theo “Quy chế Bảo vệ bí mật Nhà nước”. Hoàn thành tham mưu ban hành “Quy chế công tác văn thư lưu trữ” theo Nghị định 30 của Chính phủ và “Quy chế Bảo vệ bí mật Nhà nước”, “Quy trình giải quyết công việc của Nhà trường”. Hoàn thành Đề án và Quy chế tổ chức, hoạt động “Bộ phận hành chính một cửa”.

Bộ phận “Hành chính một cửa” đã triển khai hoạt động phục vụ và từng bước điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng cũng như hiệu quả phục vụ. Bộ phận lái xe bảo đảm phục vụ an toàn, bộ phận Nhà khách bảo đảm phục vụ tất cả khách đến.

Công tác giữ gìn an ninh chính trị và đảm bảo trật tự trong Trường đã được triển khai có hiệu quả, kế hoạch bảo vệ trường với các sự kiện (bầu cử...), ngày Lễ - Tết được lên phương án chuẩn bị chu đáo. Lực lượng bảo vệ được trang bị và tập huấn nghiệp vụ, cơ bản đã thực hiện tốt công tác tuần tra, bảo vệ tài sản và ANTT của Nhà trường.

Năm 2021, do tình hình dịch Covid-19, lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và đội Phòng cháy chữa cháy (PCCC) chưa tập trung, tập huấn. Phối hợp với Công an Phòng cháy chữa cháy kiểm tra trang thiết bị PCCC của tất cả các đơn vị trực thuộc và phối hợp xây dựng phương án, kế hoạch cho Nhà trường.

Năm học 2020 - 2021, cũng phải đối mặt với dịch bệnh COVID-19 nguy hiểm và phức tạp. Trước tình hình đó, công tác phòng chống Covid-19 của Nhà trường cũng đã triển khai theo phương châm “An toàn cho VCNLĐ và người học”, tuân thủ đúng các quy định của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh cũng như thành phố.

Ban hành 18 văn bản chỉ đạo các đơn vị, VCNLĐ, HSSV trong toàn trường trong công tác phòng, chống dịch Covid-19. Thông tin về công tác phòng, chống dịch nhanh chóng đến với HSSV, VCNLĐ qua nhiều kênh khác nhau.

Chỉ đạo Bệnh viện Trường và khoa Y Dược phối hợp xây dựng phương án phòng chống Covid-19 chủ động cho Nhà trường. Đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất bảo đảm cho phòng chống Covid-19.

Tổ chức tiêm phòng vắc xin Covid-19 cho VCNLĐ và HSSV, đến nay cơ bản 100% VCNLĐ đã hoàn thành tiêm 2 mũi.

Chỉ đạo Đoàn Thanh niên - Hội sinh viên tổ chức Đội Sinh viên tình nguyện đo thân nhiệt, khử khuẩn... cho HSSV và VCNLĐ. Điều động 40 sinh viên tham gia phòng, chống dịch Covid-19 tại các chốt của tỉnh Đắk Lắk, và gần 100 sinh viên tham gia phòng, chống dịch tại Đắk Lắk và Bình Dương. Đoàn Thanh niên và khoa Y Dược chủ động quyên góp ủng hộ, hỗ trợ sinh viên tình nguyện tham gia chống dịch Covid-19 (riêng khoa Y Dược 130,0 triệu), hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh khó khăn bị ảnh hưởng bởi dịch.

Trong hoạt động này, Đoàn Thanh niên, Bệnh viện Trường, khoa Y Dược và sinh viên ngành Y là nòng cốt, các phòng Công tác sinh viên và Tổ chức cán bộ đã hỗ trợ tích cực, hiệu quả cho công tác phòng chống dịch Covid-19 của Nhà trường.

8. Công tác Thanh tra Pháp chế

Trong năm học đã xây dựng kế hoạch và thanh tra việc thực hiện pháp luật, nhiệm vụ được giao đối với tổ chức, đơn vị và cá nhân. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; nội quy, quy chế của Nhà trường cho VCNLĐ và người học.

Triển khai thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan về công tác thanh tra. Trong năm học 2020 - 2021, Nhà trường đã tiếp nhận và xử lý 05 đơn khiếu nại, kiến nghị.

Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện thường xuyên: kế hoạch đào tạo, chấp hành quy định đào tạo, thực hành, thực tập, kiến tập, lâm sàng, thi tốt nghiệp.

Trong quá trình thanh tra thi, hình thức vi phạm sử dụng tài liệu trong năm học 2020 – 2021 giảm về số lượng ở mức độ vi phạm khiến trách và cảnh cáo, tuy nhiên tăng đáng kể ở hình thức đình chỉ so với năm học trước. Đối với thi cấp chứng nhận tiếng Anh, tình trạng vi phạm quy chế thi vẫn còn nhiều, đã phát hiện và xử lý 03 trường hợp thi hộ.

Phối hợp chặt chẽ với phòng Quản lý chất lượng giám sát công tác in sao đề thi, chấm thi của các hệ đào tạo (trừ THPT TH Cao Nguyên). Kiểm tra, theo dõi việc ra đề thi, ngân hàng câu hỏi thi đảm bảo đúng quy định. Với vai trò là Thanh tra ủy quyền của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết quả hoàn thành nhiệm vụ thanh, kiểm tra trong hai đợt thi tốt nghiệp THPT tại Đắk Lắk, góp phần tạo nên thành công của cả đợt thi của tỉnh Đắk Lắk.

Xây dựng các văn bản quản lý nội bộ và cơ sở dữ liệu về công tác pháp chế, chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ công tác pháp chế và tổ chức thực hiện. Tư vấn, giúp Nhà trường, Hội đồng trường những vấn đề pháp lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà trường, đơn vị, của VCNLĐ và người học. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước; rà soát văn bản quản lý, chỉ đạo, điều hành của Nhà trường và của các đơn vị. Kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, khắc phục hậu quả và xử lý các vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế trong hoạt động của Nhà trường. Phối hợp với các bộ phận chức năng có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức pháp luật trong phạm vi đơn vị.

9. Công tác Hội đồng Trường

Hội đồng Trường của Trường Đại học Tây Nguyên nhiệm kỳ 2020 – 2025, được thành lập theo đúng quy định của Luật Giáo dục đại học 34, Nghị định 99 và được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận, với cơ cấu, thành phần gồm 21 thành viên (trong đó có 07 thành viên ngoài trường). Hội đồng trường đã xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động theo năm và quý.

Hội đồng trường họp định kỳ hàng quý nhằm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của quý hiện tại và xây dựng kế hoạch hoạt động quý tiếp theo; góp ý các Đề án về cơ cấu tổ chức, các quy chế nội bộ của Trường và ban hành các quy định theo thẩm quyền của Hội đồng trường. Ngoài ra, Hội đồng trường triển khai lấy ý kiến qua email về các chủ trương, chính sách theo Tờ trình của Hiệu trưởng khi chưa đến kỳ họp.

Năm học 2020 -2021, Hội đồng trường đã ra Nghị quyết thông qua báo cáo dự toán ngân sách năm 2021 và kế hoạch tài chính 05 năm 2021-2025; kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020, 2021; sáp nhập Phòng ĐT SDH về Phòng ĐTDH; Giải thể Khoa Dự bị đại học; chủ trương thực hiện quy trình quyết định nhân sự Hiệu trưởng theo nhiệm kỳ HĐT

2020-2025; đề nghị Bộ GDĐT công nhận Hiệu trưởng theo nhiệm kỳ HĐT; Đề án tuyển sinh đại học năm 2021; đề xuất chủ trương đầu tư theo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; chủ trương bổ nhiệm và bổ nhiệm lại Phó Hiệu trưởng theo nhiệm kỳ Hội đồng Trường (2020 - 2025); báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán kinh phí đối với các nguồn thu hợp pháp của trường năm 2020; chủ trương liên kết đào tạo với Trường Đại học Phú Yên và Trường Cao đẳng Gia Lai.

Ngoài ra, Hội đồng trường đã ra ban hành các Nghị quyết về Đổi tên Trung tâm Ngoại ngữ Tin học của Trường Đại học Tây Nguyên; danh mục vị trí việc làm của Trường Đại học Tây Nguyên; Quy định Chế độ làm việc đối với giảng viên, giáo viên Trường Đại học Tây Nguyên; Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐT Trường ĐHTN; Quy chế bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó HT; Quy định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, điều chuyển viên chức giữ chức vụ quản lý của Trường Đại học Tây Nguyên.

Đồng thời, Hội đồng trường đã thực hiện tốt công tác giám sát các hoạt động của Nhà Trường, đảm bảo thực hiện tốt quy chế dân chủ trong Nhà trường, vì thế mà tập thể cán bộ viên chức đoàn kết, nhất trí cao với lãnh đạo Trường, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Nhà trường.

10. Hoạt động các tổ chức đoàn thể

Ngay từ đầu năm học, các tổ chức đoàn thể đã triển khai hoạt động theo kế hoạch, sôi nổi thiết thực thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học.

10.1. Công đoàn

Công đoàn Trường đã tổ chức các phong trào: Bóng chuyền, cầu lông, cờ tướng, bóng bàn, giải Bóng chuyền đội mạnh... trong toàn thể VCNLD và đoàn viên công đoàn. Tổ chức hoạt động văn hóa thể thao “Ngày hội Culture – Sports Day” lần thứ II.

Chủ động phối hợp với các đơn vị, vận động VCNLD tích cực tham gia các hoạt động xã hội; tương trợ nhau trong công tác, giúp đỡ nhau khi khó khăn. Triển khai cuộc vận động “Hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn”, đoàn viên Công đoàn Trường Đại học Tây Nguyên đã cùng công đoàn trong Khối thi đua đóng góp, ủng hộ bằng cả tinh thần và trách nhiệm chia sẻ với vùng sâu – vùng xa những khó khăn.

Đóng góp xây dựng “Quỹ xã hội Công đoàn Giáo dục Việt Nam”, “Huy động nguồn lực cải tạo, nâng cấp 02 công trình truyền thống ngành Giáo dục”, “Xây nhà công vụ” Công đoàn Giáo dục Việt Nam 56,0 triệu đồng. Phối hợp vận động VCNLD chung tay ủng hộ đồng bào miền Trung khắc phục hậu quả thiên tai, “Quỹ vắc - xin phòng, chống Covid-19 của Chính phủ”, “Quỹ phòng, chống Covid-19 tỉnh Đắk Lắk”...101,501 triệu đồng, đóng góp “Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh Đắk Lắk” 158,78 triệu đồng.

Đoàn viên công đoàn ủng hộ “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc màu da cam” năm 2021 với số tiền 14,11 triệu đồng. Thăm và tặng quà các cháu, quà Tết Nguyên đán ở 2 buôn kết nghĩa tổng trị giá 52,25 triệu đồng. Tặng quà các gia đình chính sách, thăm hỏi các cháu là con VCNLD có hoàn cảnh khó khăn... 8,5 triệu đồng.

Ban Nữ công Công đoàn Trường phối hợp cùng ban “Vì sự tiến bộ phụ nữ” của Nhà trường tổ chức các hoạt động phong trào ngày Quốc tế phụ nữ, ngày Phụ nữ Việt Nam. Tổ chức tuyên dương, khen thưởng và các hoạt động khác cho con em VCNLD nhân “Tết trung thu” cho các cháu với tổng số tiền: 30,660 triệu đồng. Tổ chức khám tầm soát cho 53 nữ VCNLD. Tổ chức tổng kết, mít tinh, tọa đàm báo cáo chuyên đề với 308 người tham gia nhân ngày Phụ nữ Việt Nam, tuyên dương khen thưởng “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà” cho các tập thể và cá nhân.

Công đoàn tham mưu cho Nhà trường thành lập đoàn tham gia thi “Nét đẹp Nhà giáo” Khối thi đua số 11 năm học 2020 - 2021, đạt giải Khuyến khích toàn đoàn. Tham gia “Hội thi tìm hiểu công tác kiểm tra, giám sát Công đoàn năm 2020” và cuộc thi “Liên hoan tiếng hát giáo viên toàn quốc lần thứ V - năm 2021”... do Công đoàn Giáo dục Việt Nam tổ chức, đạt giải Ba toàn quốc.

Công đoàn Trường được Công đoàn Giáo dục Việt Nam công nhận danh hiệu “Điển hình tiên tiến” giai đoạn 2015 – 2020, năm học 2020 – 2021, Công đoàn Trường và 2 tập thể được Công đoàn Giáo dục tặng Bằng khen, một đơn vị được tặng Cờ thi đua.

10.2. Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên

Chỉ đạo tổ chức Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên Trường tổ chức thành công chương trình Tiếp sức mùa thi năm 2021. Thành lập đội hình 62 chiến sĩ tình nguyện, hoạt động tại 03 điểm trường, hỗ trợ cho khoảng 1.920 thí sinh dự thi và người nhà. Tổ chức vận động tài trợ được 120 thùng nước uống, 50 hộp khẩu trang y tế, 65 áo thun với tổng số tiền ước tính khoảng 20 triệu đồng.

Chiến dịch “Mùa hè xanh” với 80 chiến sĩ, xây dựng 2 công trình trị giá 15 triệu. Chương trình “Tình nguyện mùa Đông” sửa chữa 01 căn nhà cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn với kinh phí 30,0 triệu đồng. Hỗ trợ 3,0 triệu đồng hỗ trợ đoàn xã Krông Nô gói bánh chưng ủng hộ người nghèo, trao 120 chăn ấm cho các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn tại huyện Lắk, M’Đrắk, trị giá hơn 60,0 triệu đồng. Triển khai chương trình “San sẻ yêu thương, chung tay vượt qua đại dịch”, hỗ trợ 17 sinh viên trị giá 17 triệu đồng. Chương trình “Xuân tình nguyện” năm 2021 giao lưu, thăm hỏi, tặng quà tại Đồn Biên phòng 741 với tổng trị giá gần 3,0 triệu đồng. Câu lạc bộ Hiến máu nhân đạo đã tổ chức 02 đợt với 2.013 người tham gia.

Thành lập đội tình nguyện tại chỗ, hỗ trợ trực chốt của tỉnh Đăk Lăk, tuyên truyền thông qua các hình thức tranh ảnh, infographic, tổ chức thi online phòng, chống dịch... Có 80 sinh viên tình nguyện tham gia chống dịch (Bình Dương 40 em, 10 em ngành xét nghiệm hỗ trợ công tác truy vết, lấy mẫu xét nghiệm cho trung tâm kiểm soát bệnh tật CDC tỉnh, 30 sinh viên hỗ trợ các Trung tâm y tế...). Đoàn trường đã cử sinh viên tình nguyện hỗ trợ công tác tiêm phòng vắc xin, kiểm tra sàng lọc, đo thân nhiệt khử khuẩn... Phát động phong trào “Hỗ trợ đoàn viên sinh viên khoa Y dược mùa dịch Covid-19”, trao 120 phần quà đến sinh viên ở KTX, nhà trọ bị ảnh hưởng bởi Covid-19.

Đoàn và Hội thường xuyên tổ chức các giải truyền thống, trên nhiều lĩnh vực khác nhau: văn hoá - văn nghệ, thể dục - thể thao, học tập - nghiên cứu khoa học, công tác xã hội... tạo nên sân chơi lành mạnh cho HSSV giao lưu, học tập và rèn luyện, thu hút đông đảo HSSV tham gia.

Hiện tại đang duy trì hoạt động của 10 Câu lạc bộ với 793 thành viên: CLB Một sức khỏe, CLB Hiến máu nhân đạo, CLB Thú y, CLB Taewondo, CLB Ngoại ngữ, CLB Nhân khoa, CLB Sinh viên 5 tốt, CLB Kỹ năng TNU, CLB Khởi nghiệp, CLB Thiên văn Tây Nguyên.

Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên đã được Trung ương Đoàn và Tỉnh đoàn tặng 3 Bằng khen, Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen công nhận “Điển hình tiên tiến”.

Trong năm học 2020 - 2021 đã có 766 đoàn viên được bình xét là đoàn viên ưu tú, trong đó Đoàn trường đã giới thiệu 138 Đoàn viên ưu tú tham gia học lớp đối tượng Đảng trong đó đã có 33 Đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp.

Trong năm học, các tổ chức đoàn thể đã giới thiệu cho Đảng bộ Trường xem xét và ra Nghị quyết kết nạp 35 đảng viên, trong đó có 15 là VCNLĐ.

11. Hoạt động của các đơn vị tự chủ

Nhà trường có ba đơn vị độc lập, tự chủ về tài chính (Bệnh viện Trường, Viện Công nghệ sinh học - Môi trường và Trường Mầm non 11/11), các đơn vị đã tổ chức hoạt động bảo đảm theo đúng nguyên tắc tài chính và quy định của pháp luật, tự chủ trả lương, phụ cấp, bảo hiểm cho VCNLĐ của đơn vị hợp đồng.

11.1. Bệnh viện trường

Tổng số VCNLĐ của Bệnh viện hiện nay là 124 người (trong đó hợp đồng với Nhà trường trường 40, hợp đồng với Bệnh viện là 84).

Bệnh viện đã triển khai nhiều hoạt động nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh: sửa chữa lại khoa Cấp cứu, xây căng tin, duy tu bảo dưỡng các trang thiết bị y tế để kéo dài tuổi thọ máy... hỗ trợ tối đa cho công tác khám chữa bệnh. Sắp xếp, triển khai phòng khám và điều trị theo yêu cầu cùng khoa chẩn đoán hình ảnh, khu cách ly bệnh nhân nhiễm Covid-19 và nhân viên y tế. Sửa đổi, bổ sung các quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn, lập kế hoạch, phương án, tình huống xử trí khi có người bệnh, người nhà nghi nhiễm hoặc bị nhiễm Covid-19.

Sử dụng hệ thống thông tin, cải tiến quy trình đăng ký khám chữa bệnh (đăng ký qua Zalo, Facebook...) giúp sàng lọc, phân luồng, cách ly kịp thời các bệnh nhân nghi ngờ nhiễm COVID-19 giảm thiểu tối đa nguy cơ lây nhiễm. Bệnh viện nâng cao chất lượng khám chữa bệnh thông qua quy hoạch đào tạo đội ngũ: cử 7 bác sĩ, dược sĩ đi đào tạo chuyên môn sâu ngắn hạn và cho phép 4 điều dưỡng học đại học nâng cao trình độ...

Tổ chức sinh hoạt khoa học, chuyên đề (NIPT – cập nhật ứng dụng và xu thế phát triển), tập huấn kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho VCNLĐ, nhằm thay đổi phong cách, thái độ phục vụ hướng đến sự hài lòng của người bệnh.

Tổng số giường bệnh là 120, công suất sử dụng giường bệnh là 49,5%. Tổng số lượt khám bệnh 110.529 lượt, tổng số bệnh nhân điều trị nội trú 5.972 và thời gian điều trị trung bình là 3,9 ngày/bệnh nhân. Số lượng bệnh nhân khám và điều trị tăng hơn so với năm học trước, nhưng thời gian điều trị ngắn hơn. Năm học 2020 - 2021, Bệnh viện đã nộp về Trường 476,424 triệu đồng (thấp hơn so với năm học trước).

Bệnh viện Trường là cơ sở thực hành lâm sàng cho sinh viên ngành y (Mắt, Y học cổ truyền, Tai mũi họng, Răng hàm mặt, Nội nhi nhiễm...), cho các khóa học đào tạo Chẩn đoán hình ảnh, đào tạo Chuyên khoa I Nội.

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, Bệnh viện Trường đã chủ động phối hợp xây dựng các biện pháp phòng chống quyết liệt trong toàn bộ VCNLĐ của bệnh viện, đồng thời hỗ trợ tối đa cho Nhà trường trong phòng chống dịch.

Bệnh viện xây dựng 2 đề án là: “Đề án điều trị theo yêu cầu và xã hội hóa một số hoạt động y tế tại Bệnh viện trường Đại học Tây Nguyên” và “Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích triển khai dịch vụ kỹ thuật tiêm chủng tại Bệnh viện trường Đại học Tây Nguyên”... đang triển khai đề án điều trị theo yêu cầu theo phương án được phê duyệt.

11.2. Viện Công nghệ sinh học và Môi trường

Số lượng VCNLĐ của Viện hiện nay là 18 (trong đó hợp đồng với Nhà trường là 06, hợp đồng với Viện là 12), Viện Công nghệ sinh học và Môi trường đang triển khai 20 dự án, đề tài nghiên cứu và hợp đồng với tổng kinh phí gần 11,0 tỷ đồng (có 1 đề tài quốc gia, 2 đề tài cấp Bộ, 2 đề tài NAFOSTED...). Viện đã tổ chức nghiệm thu thanh lý 6 đề tài và hợp đồng triển khai với kinh phí gần 1,5 tỷ đồng.

Viện đã nộp về cho Nhà trường năm học 2020 - 2021 là 50,0 triệu đồng.

11.3. Trường Mầm non thực hành 11/11

Tổng VCNLĐ của với Trường Mầm non là 18 (01 hợp đồng với Nhà trường, 15 giáo viên và 02 bảo vệ hợp đồng), tổng số trẻ hiện nay là 182 cháu, chia thành 5 lớp.

Dù là năm học đầu tiên, nhưng Trường Mầm non đang từng bước nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ một cách đồng bộ: xây dựng kế hoạch và chương trình, tăng cường công tác kiểm tra; đầu tư về cơ sở vật chất cho các lớp; chú trọng đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ; xây dựng thực đơn phù hợp - khoa học - đảm bảo dinh dưỡng; khám - cân đo trẻ theo quy định, thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19, trao đổi với phụ huynh...

Chủ động tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, hoạt động trải nghiệm, hoạt động STEM, cho trẻ làm quen tiếng Anh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng các phần mềm trong quản lý...

12. Công tác thi đua khen thưởng

Nhà trường cùng Công đoàn phát động phong trào thi đua vào đầu năm học trong VCNLĐ và đề ra các chỉ tiêu để phấn đấu thực hiện, tiếp tục đẩy mạnh chuyên đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Hưởng ứng tích cực hoạt động “Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế”. Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” trong VCNLĐ nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Nhà trường.

Năm học 2019 – 2020, Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trường Đại học Tây Nguyên và 17 đơn vị danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, UBND tỉnh Đắk Lắk tặng Cờ thi đua “Đơn vị xuất sắc”... Nhà trường có 2 giảng viên ngành y được Chủ tịch nước tặng danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú”.

Bám sát các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Nhà trường đã tiến hành rà soát, điều chỉnh, sửa đổi và ban hành “Quy định về công tác thi đua khen thưởng”. Trên cơ sở đó, Nhà trường đã ra quyết định công nhận 113 tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, 612 cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua” cấp Trường cho 65 cá nhân. Tặng Giấy khen cho 41 tập thể và 192 cá nhân có thành tích trong năm học.

Các tổ chức đoàn thể cũng làm tốt việc xây dựng và tổ chức phong trào và thực hiện công tác thi đua khen thưởng:

- Đảng bộ đạt danh hiệu “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” năm 2020.
- Công đoàn Trường được Công đoàn Giáo dục Việt Nam công nhận danh hiệu “Điển hình tiên tiến” giai đoạn 2015 - 2020 và tặng Cờ thi đua năm học 2019 - 2020.

Năm học 2020 - 2021, Công đoàn Trường và 2 tập thể được tặng Bằng khen của Công đoàn Giáo dục Việt Nam, một tập thể được tặng Cờ thi đua. Có 1 cá nhân được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng khen và 04 cá nhân được Công đoàn Giáo dục tặng Bằng khen.

- Tổ chức Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên Trường đã được Trung ương Đoàn và Tỉnh đoàn tặng 5 Bằng khen.

III. Đánh giá chung

Năm học 2020 - 2021, do tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid - 19 (phải thực hiện giãn cách nhiều đợt), Nhà trường đã điều chỉnh các hoạt động để thực hiện nhiệm vụ của Nhà trường trên các lĩnh vực: Chính trị tư tưởng, tổ chức cán bộ, công tác HSSV, đào

tạo và tuyển sinh, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế, quản lý cơ sở vật chất và tài chính... Về cơ bản các đơn vị trong toàn trường đã hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Nhà trường đánh giá một số chỉ tiêu của năm học thông qua bảng 3:

Bảng 3. Đánh giá thực hiện các chỉ tiêu năm học 2020 - 2021

STT	Nội dung	Chỉ tiêu	Kết quả thực hiện	Đánh giá
1	Thực hiện nhiệm vụ năm học	Hoàn thành tốt		
2	- Chỉ tiêu tuyển sinh hệ chính quy (3.582):	Đạt 70%	1.906 (53,21%)	Chưa đạt
3	Xếp loại VCNLD “Hoàn thành XSNV”	50%	270 (42,12%)	Chưa đạt
4	Thành lập “Bệnh viện thú y” và Công ty chuyên giao ứng dụng tiến bộ KHKT	-	Chưa thực hiện	Chưa đạt
Danh hiệu thi đua				
1	Cờ thi đua Chính phủ	1	-	Chưa đạt
2	Cờ thi đua Bộ, UBND tỉnh, đoàn thể	1 – 2	2	Đạt
3	Tập thể Lao động tiên tiến	90	113	Vượt
4	Tập thể Lao động xuất sắc	10	17 + 1 (Trường)	Vượt
5	Cá nhân Lao động tiên tiến	85%	612/641 (95,47%)	Vượt
6	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	30	65	Vượt
7	Chiến sĩ thi đua cấp Bộ	2 – 3	1	Chưa đạt
Khen thưởng				
1	Bằng khen cấp Bộ, Tỉnh, Trung ương Đoàn – Hội, Công đoàn ngành... cho tập thể	5	11	Đạt
2	Bằng khen cấp Bộ, Tỉnh, Trung ương Đoàn – Hội, Công đoàn ngành... cho cá nhân	10	13	Đạt
3	Giấy khen Nhà trường cho tập thể	50	41	Chưa đạt
4	Giấy khen Nhà trường cho cá nhân (tính tỷ lệ trong tổng số LĐTT)	30%	192	Đạt

1. Ưu điểm

1. Nhà trường tiếp tục ổn định và phát triển. Dân chủ cơ sở được thể hiện trong mọi hoạt động của Nhà trường. Công tác thanh tra, kiểm tra tiến hành thường xuyên. Hoạt động của các đơn vị đi vào nề nếp và từng bước phát huy hiệu quả.

2. Hoàn thành đánh giá ngoài cơ sở giáo dục đại học theo Thông tư 12/2017 và Công văn 768/QLCL-KĐCLGD của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Cơ sở vật chất được tăng cường, từng bước đáp ứng được nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học.

4. Đội ngũ giảng viên chủ động thích ứng với hình thức giảng dạy mới phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện phòng dịch Covid-19 hiện nay.

5. Dù nhiều học phần phải chuyển đổi hình thức giảng dạy (online) nhưng chất lượng đào tạo vẫn bảo đảm. Công tác đảm bảo chất lượng giáo dục được triển khai và duy trì thường xuyên.

6. Hoạt động khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế có biến chuyển tốt đặc biệt là các chương trình hợp tác với các tỉnh Tây Nguyên.

7. Đảm bảo cung cấp kinh phí kịp thời cho các hoạt động chung của toàn Trường.

8. Thu nhập tăng thêm của VCNLD đạt 25,3% so với mức lương cơ bản.

9. Tăng cường công tác phòng, chống, bảo đảm kiểm soát được dịch Covid-19 trong VCNLD và HSSV của Nhà trường. Thành lập các đội hình sinh viên tình nguyện tham gia hỗ trợ phòng chống dịch Covid-19 tại tỉnh Đắk Lắk và Bình Dương.

10. Tình hình an ninh trật tự trong Nhà trường ổn định.

Nguyên nhân ưu điểm

- Sự lãnh đạo chặt chẽ, sâu sát, thường xuyên của Đảng uỷ, Ban Giám hiệu, Hội đồng trường trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành Nhà trường.
- Dân chủ trong Nhà trường được đảm bảo trên mọi lĩnh vực. Nội bộ đoàn kết, VCNLĐ có tâm huyết, mong muốn xây dựng Nhà trường ngày càng phát triển.
- VCNLĐ có ý thức phấn đấu và tinh thần trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.
- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định của Nhà trường.

2. Tồn tại

1. Công tác quản lý và sử dụng nhân lực ở một số đơn vị chưa hiệu quả, nhiều Khoa chưa làm tốt công tác phân công đảm nhận các học phần. Một số đơn vị chưa sử dụng hết nguồn nhân lực. Chưa có cơ chế giám sát mạnh để nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ của VCNLĐ.

2. Nhiều VCNLĐ chưa thực hiện đúng quy hoạch về đào tạo, bồi dưỡng. Số VCNLĐ chấm dứt hợp đồng nhiều, trong đó có nhiều VCNLĐ có học hàm học vị. Số VCNLĐ ký hợp đồng mới không đạt chỉ tiêu tuyển dụng.

3. Công tác triển khai quản lý - quản trị điện tử hành chính còn chậm, hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chưa cao.

4. Sự phối hợp giữa các đơn vị trong Nhà trường còn hạn chế, né tránh trách nhiệm.

5. Diễn biến của dịch Covid-19 phức tạp, Nhà trường đã có điều chỉnh kế hoạch giảng dạy, thực tập... tuy nhiên còn bị động (năm học đã kéo dài thêm 3 tháng). Việc thay đổi hình thức giảng dạy sang online cũng gặp nhiều khó khăn: giảng viên chưa thích ứng với công nghệ, chất lượng mạng, trang thiết bị, bài giảng.

6. Thái độ ứng xử của một số VCNLĐ ở một số đơn vị chưa đúng mực, chưa chấp hành tốt các nội quy - quy chế - quy định của Nhà trường, đặc biệt sử dụng các mạng xã hội. Công tác an ninh trật tự chưa đáp ứng yêu cầu, vẫn còn hiện tượng mất trật tự, phá hoại tài sản của Trường.

7. Việc quản lý, sử dụng cơ sở vật chất ở một số đơn vị chưa hiệu quả.

8. Số lượng sinh viên tuyển sinh giảm ở các hệ đào tạo (một số ngành không có người học). Đào tạo và cấp chứng chỉ gặp khó khăn, công tác triển khai các hoạt động đào tạo ngắn hạn còn hạn chế.

9. Ý thức, động cơ học tập của một bộ phận nhỏ sinh viên còn kém. Kết quả đào tạo chưa cao, số sinh viên chưa hoàn thành kế hoạch đào tạo còn nhiều.

10. Công tác cố vấn học tập chưa đáp ứng được yêu cầu, còn lỏng lẻo, chưa giám sát, quản lý và làm tốt nhiệm vụ.

11. Nhiều văn bản được ban hành nhưng chậm, có nội dung trùng lặp, chồng chéo dẫn đến việc triển khai thực hiện gặp khó khăn, Thiếu cơ chế giám sát.

12. Việc đánh giá xếp loại ở các đơn vị còn chưa sát với kết quả thực hiện nhiệm vụ, còn nể nang, tránh né trách nhiệm.

13. Các đơn vị tự chủ của Nhà trường gặp rất nhiều khó khăn trong tổ chức hoạt động (số lượng khám chữa bệnh, hợp đồng nghiên cứu...) giảm, tổ chức học cho trẻ bị gián đoạn, dẫn đến thu nhập và trả lương cho VCNLĐ mà đơn vị hợp đồng gặp khó khăn.

14. Chưa thực hiện đề án phát triển “Bệnh viện thú y”, thành lập Công ty trong Nhà trường để chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và thương mại hóa sản phẩm.

Nguyên nhân tồn tại

- Lãnh đạo một số đơn vị còn thụ động, chưa thật sự sát sao công việc.
- Chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trong quá trình giải quyết công việc.
- Một số VCNLĐ chưa đáp ứng được nhu cầu công việc, trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chưa cao.
- Diễn biến tình hình dịch bệnh Covid-19 phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến kế hoạch đào tạo (thực tập, lâm sàng, thi...).
- Phân công, phân cấp trong quản lý và trách nhiệm giải trình đến từng đơn vị, cá nhân trong trường chưa rõ ràng và chưa có văn bản hướng dẫn.
- Các đơn vị tham mưu nghiên cứu và soạn thảo văn bản còn có những hạn chế.
- Các đơn vị được phân công chưa hoàn thành xây dựng đề án.
- Nhu cầu nhân lực của xã hội có xu hướng thay đổi đã ảnh hưởng trực tiếp đến công tác tuyển sinh.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021 - 2022

Năm học 2021 - 2022, có vai trò rất quan trọng, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII với nhiều chủ trương chính sách mới.

Ngành Giáo dục tiếp tục triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII, tiếp tục thực hiện cuộc vận động lớn của Đảng “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tiếp tục “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”, triển khai cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, với chủ đề “Đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covid-19, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2021 - 2022”.

Năm học triển khai thực hiện nhiệm vụ kép, vừa tích cực thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19, bảo đảm an toàn trường học, vừa ra sức phấn đấu khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ năm học, đáp ứng yêu cầu đổi mới và bảo đảm chất lượng giáo dục, đào tạo..., tập trung vào thực hiện 7 nhóm nhiệm vụ chủ yếu.

Đây là năm học tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XII nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Trường Đại học Tây Nguyên, thi đua lập thành tích hướng tới kỷ niệm 45 năm thành lập Trường (11/11/1977 - 11/11/2022), nhưng cũng là năm học phải tiếp tục đối mặt với những tác động của dịch Covid -19.

Trên cơ sở đó, phương hướng, nhiệm vụ công tác trọng tâm trong năm học là:

1. Công tác chính trị tư tưởng

Tổ chức thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng đối với VCNLĐ và HSSV, đặc biệt là Chỉ thị 05 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Triển khai quán triệt đầy đủ Nghị quyết Trung ương khóa XIII và các Hội nghị chuyên đề.

Tuyên truyền, phổ biến kịp thời các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước... Thực hiện tốt dân chủ cơ sở, đoàn kết nội bộ, tạo điều kiện cho VCNLĐ và HSSV tham gia xây dựng và quản lý Nhà trường.

Tăng cường công tác quản lý, giám sát, hỗ trợ cho VCNLĐ và HSSV sử dụng các mạng xã hội phục vụ thiết thực cho đào tạo và nghiên cứu khoa học.

2. Công tác tổ chức cán bộ, chế độ chính sách và bảo vệ chính trị nội bộ

Thực hiện sắp xếp lại các đơn vị thuộc, trực thuộc và bộ môn theo Nghị định 120 của Chính phủ.

Tập trung thực hiện công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ giảng viên của Nhà trường.

Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý cán bộ và quản trị Nhà trường.

Thực hiện chính sách thu hút đãi ngộ đội ngũ cán bộ giảng dạy chất lượng cao, chuyên môn sâu (đặc biệt với ngành Y).

Ưu tiên phát triển đội ngũ CBGD của Trường, tạo điều kiện cho cán bộ trẻ học tập nâng cao trình độ tiếng Anh và học tập ở nước ngoài.

Từng bước thực hiện tự chủ của Trường, triển khai thực hiện tự chủ với Trường THPT thực hành Cao nguyên và Trường Mầm non thực hành 11/11.

Thực hiện phân cấp quản lý, tự chủ cho các đơn vị thuộc và trực thuộc; trách nhiệm giải trình của các đơn vị và cá nhân.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giảng viên và cán bộ quản lý, đặc biệt là đội ngũ tiến sĩ để đủ điều kiện công nhận học hàm PGS, GS. Phấn đấu tăng số lượng GS, PGS, tiến sĩ, giảng viên cao cấp, giảng viên chính trong Nhà trường.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật lao động, các quy định của Nhà trường, thời gian làm việc của VCNLĐ. Tiếp tục thực hiện công tác người học đánh giá các đơn vị chức năng.

Giải quyết các chế độ cho VCNLĐ đủ, đúng thủ tục và kịp thời. Triển khai việc nâng lương thường xuyên 2 đợt/năm.

Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong VCNLĐ và HSSV, hỗ trợ VCNLĐ bị tác động bởi dịch Covid-19 kịp thời.

3. Công tác tuyển sinh, đào tạo và đảm bảo chất lượng giáo dục

Rà soát bổ sung chương trình đào tạo các ngành và các hệ đào tạo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo các bậc học, đẩy mạnh công tác viết giáo trình, sách tham khảo phục vụ đào tạo. Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo, đặc biệt là thực hành, thực tập nghề nghiệp và đào tạo kỹ năng mềm cho HSSV.

Tổ chức đào tạo trực tuyến để thích ứng với tình hình mới. Chủ động điều chỉnh kế hoạch đào tạo và phương án giảng dạy “linh hoạt và phù hợp”, nhằm đảm bảo kế hoạch đào tạo trong mọi trường hợp.

Mở từ 3 đến 5 ngành đào tạo đại học mới trên cơ sở nguồn lực hiện nay của Nhà trường. Thực hiện việc kiểm định chất lượng đào tạo theo quy định. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, lấy ý kiến phản hồi từ người học, đảm bảo kỷ cương, chất lượng trong đào tạo.

Điều chỉnh công tác khảo thí phù hợp với điều kiện dạy và học trực tuyến.

Tổ chức liên kết đào tạo với các đơn vị để đào tạo các bậc học, ngành học nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội. Đẩy mạnh tổ chức đào tạo các lớp ngắn hạn về chuyên môn, nghiệp vụ...

Hoàn thành đánh giá ngoài cho 3 chương trình đào tạo và tự đánh giá cho tất cả các chương trình đào tạo bậc đại học của Trường.

Đẩy mạnh công tác tư vấn tuyển sinh có mục tiêu, trọng điểm và đa dạng loại hình tuyển sinh.

4. Công tác học sinh sinh viên

Triển khai thực hiện tốt “Tuần sinh hoạt công dân - HSSV” đầu khóa, đầu khóa, giữa khóa, cuối khóa. Tăng cường giáo dục đạo đức, ý thức học tập, xây dựng nếp sống văn hóa học đường cho HSSV.

Tích cực chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của HSSV. Tạo điều kiện cho các hoạt động của Đoàn, Hội. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong việc phòng chống các tệ nạn xã hội trong HSSV.

Tăng cường phổ biến, tuyên truyền HSSV nêu cao ý thức trách nhiệm trong việc bảo quản trang thiết bị và giữ vệ sinh môi trường trong phòng học và trong khuôn viên Nhà trường.

Chủ động tìm các nguồn kinh phí của các tổ chức trong và ngoài nước để cấp học bổng cho HSSV. Tuyển chọn chính xác, đảm bảo công bằng trong việc cấp phát các loại học bổng của Nhà nước, của các tổ chức và cá nhân cho HSSV.

Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với HSSV theo đúng quy định hiện hành.

Tăng cường công tác cố vấn học tập, phối hợp giữa Nhà trường và gia đình trong công tác quản lý HSSV. Thông báo kịp thời cho gia đình và chính quyền địa phương những HSSV buộc thôi học.

Tìm các giải pháp hỗ trợ HSSV bị tác động bởi dịch Covid-19 kịp thời.

Phối hợp với các nhà tuyển dụng tăng cơ hội việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp.

Đẩy mạnh công tác khởi nghiệp, trang bị cho sinh viên kiến thức khởi nghiệp. Đẩy mạnh hoạt động khởi nghiệp và phục vụ cộng đồng trong VCNLD và HSSV, nâng cao hiệu quả trong xây dựng nội dung và chất lượng các hoạt động phục vụ cộng đồng và khởi nghiệp.

5. Hoạt động khoa học và quan hệ quốc tế

Đổi mới việc tuyển chọn đề tài và chủ trì đề tài theo định hướng nghiên cứu, phối hợp với thực tiễn NCKH của Trường và địa phương. Đổi mới và tăng cường công tác quản lý KHCN, công khai, minh bạch, đảm bảo tính khoa học trong xét tuyển đề tài các cấp.

Thực hiện phân cấp các hoạt động khoa học và xây dựng chính sách khuyến khích giảng viên và sinh viên tham gia NCKH, hoạt động KHCN và hợp tác quốc tế. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Dự án tài trợ.

Tăng cường gắn kết NCKH với chuyên giao công nghệ, gắn kết giữa Nhà trường với địa phương và cơ sở. Duy trì hợp tác nhiều mặt với các trường Đại học trong và ngoài nước nhằm tranh thủ xây dựng nguồn lực, đáp ứng nhu cầu xã hội.

Tiếp tục nghiên cứu, cải tiến và nâng cao chất lượng đề tài cấp cơ sở có khả năng ứng dụng vào thực tiễn, thương mại hóa sản phẩm, tăng nguồn thu KHCN cho Nhà trường (đặc biệt là đề tài, hoạt động NCKH của sinh viên). Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất phục vụ NCKH, tìm kiếm các nguồn kinh phí để nâng cấp các phòng thí nghiệm.

Tăng cường hợp tác đào tạo tiếng Nhật, tiếng Hàn và đưa sinh viên đi đào tạo, làm việc ở nước ngoài.

Tăng cường chất lượng và uy tín Tạp chí khoa học của Nhà trường, hoàn thành bản Tạp chí điện tử.

6. Công tác tài chính và cơ sở vật chất

Xây dựng các dự án thiết bị theo chương trình mục tiêu, sửa chữa chống xuống cấp các công trình của trường. Chuyển đổi các phòng làm việc cho phù hợp và tăng phòng học đa chức năng.

Đầu tư cơ sở vật chất, triển khai có hiệu quả các phòng thí nghiệm. Quản lý, khai thác tốt các trang thiết bị ở các đơn vị; Tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh công tác quản lý cơ sở vật chất và tài chính ở các đơn vị có thu.

Thống nhất quản lý nguồn thu; đảm bảo thu đúng, thu đủ các nguồn thu hợp pháp của Trường; thực hiện chi tiêu hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả; rà soát phương án tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm; Thực hiện khoán điện, nước tại các khu vực hoạt động có thu. Bổ sung, điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế tài chính.

Đẩy mạnh nhanh chuyển đổi số nâng cao hiệu quả trong quản trị, đào tạo, tài chính, cơ sở vật chất...

Thực hiện công tác kiểm toán nội bộ.

Xây dựng kế hoạch tự chủ tài chính để từng bước chuyển đổi cho phù hợp theo lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Công tác hành chính và an ninh trật tự

Cải tiến công tác hành chính, mở rộng nội dung hoạt động của bộ phận “Hành chính một cửa”, nâng cao hiệu quả giải quyết công việc.

Nâng cao năng lực và hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin và công tác quản lý, lưu trữ và giải quyết công việc.

Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị, các lực lượng trong và ngoài Trường chủ động đảm bảo tốt an ninh chính trị và trật tự trong Nhà trường.

Phổ biến các chủ trương, chính sách về An ninh quốc phòng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới cho VCNLĐ và HSSV. Xây dựng và triển khai kế hoạch huấn luyện tự vệ năm 2021 và 2022.

Tăng cường tuần tra an ninh, bảo vệ cơ sở vật chất của Nhà trường. Thường xuyên kiểm tra hệ thống phòng cháy chữa cháy, bổ sung kịp thời các trang thiết bị PCCC. Tập huấn công tác phòng chống cháy nổ cho VCNLĐ các đơn vị có liên quan.

8. Công tác Thanh tra Pháp chế

Xây dựng kế hoạch và thanh tra việc thực hiện pháp luật, nhiệm vụ được giao đối với tổ chức, đơn vị và cá nhân.

Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra với công tác đào tạo hệ chính quy, vừa làm vừa học, đào tạo ngắn hạn, đào tạo sau đại học.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; nội quy, quy chế của Nhà trường cho VCNLĐ và người học.

Triển khai thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước; rà soát văn bản quản lý, chỉ đạo, điều hành của Nhà trường và của các đơn vị.

9. Hoạt động của Hội đồng Trường

Tăng cường công tác phối hợp thực hiện hiệu quả nhiệm vụ của Nhà trường: ban hành Nghị quyết, công tác giám sát gắn với nhiệm vụ chính trị của Nhà trường.

10. Hoạt động của các tổ chức đoàn thể

Xây dựng nghị quyết trên thực tiễn, có chiều sâu, góp phần thực hiện các nhiệm vụ chung của Nhà trường.

Động viên VCNLĐ và HSSV của Nhà trường thực hiện tốt hoạt động xã hội, thực hiện tốt công tác dân vận, công tác phục vụ cộng đồng.

11. Hoạt động của các đơn vị tự chủ tài chính

Tăng cường đầu tư trang thiết bị nhằm nâng cao năng lực trong hoạt động dịch vụ.

Triển khai các tiến bộ KHKT trong đào tạo, chuyên giao, khám chữa bệnh.

Đẩy mạnh và mở rộng liên kết hợp tác, đặc biệt là các hoạt động dịch vụ... nhằm tạo nguồn thu cho đơn vị.

Chủ động xây dựng phương án đào tạo, khai thác dịch vụ... thích ứng với diễn biến dịch Covid-19.

12. Công tác thi đua khen thưởng

Triển khai hướng dẫn mới về thi đua khen thưởng của Nhà Trường trong VCNLĐ.

Phát động phong trào thi đua năm học trong toàn thể VCNLĐ.

Chỉ tiêu phấn đấu thi đua, khen thưởng năm học 2021 - 2022, cụ thể như sau:

Bảng 4. Dự kiến chỉ tiêu phần đầu năm học 2021 - 2022

STT	Nội dung	Chỉ tiêu
1	Thực hiện nhiệm vụ năm học	Hoàn thành tốt
2	Chỉ tiêu tuyển sinh	Đạt 70%
3	Xếp loại VCNLĐ “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên	≥90%
Danh hiệu thi đua		
1	Cờ thi đua Bộ, Tỉnh, Công đoàn ngành, Trung ương Đoàn - Hội	1 - 2
2	Tập thể Lao động tiên tiến	90%
3	Tập thể Lao động xuất sắc	10
4	Cá nhân Lao động tiên tiến (tính tỷ lệ trong tổng số VCNLĐ)	85%
5	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	30
6	Chiến sĩ thi đua cấp Bộ	2 - 3
Khen thưởng		
1	Bằng khen cấp Bộ, Tỉnh, Trung ương Đoàn – Hội, Công đoàn ngành... cho tập thể	5
2	Bằng khen cấp Bộ, Tỉnh, Trung ương Đoàn – Hội, Công đoàn ngành... cho cá nhân	10
3	Giấy khen Nhà trường cho tập thể	50
4	Giấy khen Nhà trường cho cá nhân (tính tỷ lệ trong tổng số LĐTT)	30%

Nhà trường đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Cờ thi đua của UBND tỉnh Đắk Lắk.

13. Công tác khác

- Tiếp tục xây dựng đề án cơ chế hoạt động và quản lý của hai đơn vị: Trường THPTTH Cao Nguyên, Trường Mầm non 11/11, theo hướng tự chủ, thu hút đầu tư và nâng cao chất lượng đào tạo.

- Lập đề án thành lập “Bệnh viện thú y”, phòng “Truyền thông và Tư vấn tuyển sinh”, “Trung tâm Khởi nghiệp và quan hệ doanh nghiệp”.

- Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid-19, bảo đảm an toàn cho VCNLĐ, HSSV của Nhà trường.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ trong Khôi thi đua số 11 của tỉnh Đắk Lắk và Cụm thi đua số 6 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là Báo cáo tổng kết năm học 2020 - 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2021 – 2022 của trường Đại học Tây Nguyên.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- PBTĐU, HT, các PHT, CTHĐT;
- Các đơn vị;
- VPĐU, HĐT, các đoàn thể;
- Lưu: HCTH, VT.